

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt.

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Ghi chú:

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Nhà thầu được đánh giá về kỹ thuật là “**Đạt**” khi tất cả các nội dung được đánh giá là “**Đạt**” như sau:

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;		
1.1. Yêu cầu về vật liệu chính: thép, xi măng, cát, đá, ống nhựa...	Các loại vật liệu đưa vào gói thầu phải đạt chất lượng theo tiêu chuẩn hiện hành, vật liệu phải mới, chưa từng qua sử dụng; có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp hợp pháp (<i>kèm theo tài liệu chứng minh về trữ lượng cung cấp cho gói thầu</i>), đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. Đối với các loại vật liệu xây dựng cát, đá các loại, nếu nhà thầu đề xuất lấy tại mỏ khai thác phải có Giấy phép khai thác do cơ quan có thẩm quyền cấp và còn hiệu lực đến khi hoàn thành gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
1.2. Yêu cầu về vật liệu đất đắp công trình.	Nhà thầu có thuyết minh về quy trình, thủ tục để cung cấp đủ trữ lượng vật liệu đất đắp theo tiến độ, biện pháp thi công mà nhà thầu đã đề xuất, đảm bảo tính hợp lý và khả thi.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không khả thi.	Không đạt
1.3. Tổ chức mặt bằng công trường.	Nhà thầu có thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT, đảm bảo tính hợp lý và khả thi.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các nội dung trên	Không đạt
1.4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chủ yếu cho các công tác xây dựng.	Có đủ các yêu cầu về giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công chủ yếu cho các công tác chính: 1) Công tác chuẩn bị khởi công; 2) Biện pháp thi công giếng khoan; 3) Biện pháp thi công công tác đất;	Đạt

	4) Biện pháp thi công lớp lót, xây móng đá hộc; cốt thép, ván khuôn, bê tông đối với các kết cấu móng, nền, cột, dầm, giằng...; 5) Biện pháp thi công xây tường gạch, trát vữa, bả matit, sơn nước, ốp lát gạch; 6) Biện pháp thi công lắp đặt cửa các loại; 7) Biện pháp thi công hệ thống điện chiếu sáng, ống cấp, thoát trong nhà; phòng cháy, chữa cháy; chống sét; 8) Biện pháp thi công, lắp đặt kết cấu thép các loại: Tháp làm thoáng ôxy hóa tiếp xúc, bể lắng, cầu thang, sàn công tác, bể lọc, mái che thiết bị lắng, bể chứa nước, đài nước; 9) Biện pháp thi công đường ống HDPE cấp nước thô, tuyến ống phân phối, đấu nối hộ gia đình. 10) Biện pháp thi công hệ thống điện vận hành trạm bơm và chiếu sáng khu xử lý. 11) Biện pháp xử lý phát sinh trong quá trình thi công (nếu có) 12) Biện pháp thi công các khớp nối.	
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.	Không đạt
1.6. Biện pháp cung cấp, lắp đặt thiết bị vào công trình	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, hợp lý và hiệu quả kinh tế: 1) Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; có cam kết toàn bộ thiết bị và phụ kiện cung cấp phải mới 100%. 2) Biện pháp vận chuyển thiết bị đến chân công trình; Lưu kho bảo quản thiết bị tại công trường; 3) Biện pháp lắp đặt thiết bị vào công trình theo thiết kế.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ,	Không

	không hợp lý, không khả thi.	đạt
1.7. Hệ thống tổ chức:	Có đủ các yêu cầu sau: Có sơ đồ hệ thống tổ chức của nhà thầu tại Công ty và trên công trường: Các bộ phận quản lý tiến độ, chi phí, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn...Các tổ đội thi công. Sơ đồ mô tả mối quan hệ nhà thầu thi công và chủ đầu tư, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát. Trường hợp nhà thầu liên danh phải trình bày rõ hệ thống tổ chức của từng nhà thầu tại công trường đối với phần công việc đảm nhận; đồng thời đề xuất rõ công tác phối hợp giữa các nhà thầu trong liên danh và đơn vị, tổ chức khác liên quan đến gói thầu.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Tiến độ thi công:		
2.1. Tiến độ thi công: Hoàn thành trước ngày 31/12/2026.	- Đề xuất biện pháp đảm bảo tiến độ, giải pháp khắc phục khi chậm tiến độ. - Đề xuất biện pháp phối hợp thi công với các đơn vị có liên quan, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, tiến độ. - Có bảng tiến độ huy động vật liệu, cung cấp thiết bị, nhân công, máy thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu liên danh phải trình bày rõ tiến độ thi công của từng nhà thầu đối với phần công việc đảm nhận.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a, b, c.	Đạt
a) Giữa huy động nhân sự với biện pháp và tiến độ thi công đã đề xuất.	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
b) Giữa huy động thiết bị thi công với biện pháp và tiến độ thi công đã đề xuất.		
c) Giữa cung cấp vật liệu, thiết bị lắp đặt vào công		

trình với biện pháp và tiến độ thi công đã đề xuất.		
3. Cách thức quản lý dự án	Có đề xuất bộ máy vận hành công trình đầy đủ các bộ phận theo yêu cầu. Các vị trí được phân công công việc, có quyền hạn và trách nhiệm phù hợp, đảm bảo hiệu quả trong quá trình thực hiện công trình Có quy trình quản lý chất lượng về vật liệu, thiết bị lắp đặt vào công trình, chất lượng thi công; Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão; Sửa chữa hư hỏng (nếu có)	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
4. Các biện pháp đảm bảo chất lượng; đảm bảo điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1. Các biện pháp bảo đảm chất lượng	Có quy trình quản lý chất lượng về vật liệu, thiết bị lắp đặt vào công trình, chất lượng thi công; Biện pháp bảo quản vật liệu, thiết bị, công trình khi mưa bão; Sửa chữa hư hỏng (nếu có)	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
4.2 Các biện pháp đảm bảo điều kiện về sinh môi trường	Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường: bảo vệ nguồn nước, không khí, tiếng ồn,...trong quá trình thi công.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
4.3. Các biện pháp đảm bảo điều kiện về phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thi công theo quy định hiện hành.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
4.4. An toàn lao động	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động trong quá trình thi công theo quy định hiện hành.	Đạt

	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
5.1. Đối với công trình xây dựng	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng; giá trị đề xuất bảo hành $\geq 5\%$ giá trị xây dựng theo hợp đồng.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
5.2. Đối với thiết bị lắp đặt vào công trình	Có đề xuất thời gian bảo hành ≥ 12 tháng và không ngắn hơn thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất (kể từ khi nghiệm thu hoàn thành công tác lắp đặt, vận hành thiết bị); giá trị đề xuất bảo hành $\geq 5\%$ giá trị thiết bị theo hợp đồng.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ các yêu cầu trên	Không đạt
6. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. Nhà thầu có cam kết trong thời gian từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu nhà thầu không vi phạm các quy định về thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 20 Nghị định 214/2025/NĐ-CP và không vi phạm các quy định về đấu thầu. (Trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng nội dung này).	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

*** Phương pháp giá thấp nhất:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT.

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phân chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT.